

Số: 08/2022/QĐST-DS

Mỹ Đức, ngày 23 tháng 02 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 463; Điều 466; Điều 467, 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 02 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 68/2021/TLST-DS ngày 14 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: - **Ngân hàng TM TNHH MTV Đ.**

Địa chỉ: 199 N, phường Tân B, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

Đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Thanh S – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Trần Trung D – Chức vụ: Phó tổng giám đốc ngân hàng thương mại TNHH MTV Đ. Ủy quyền lại cho ông Nguyễn Hữu M – Giám đốc PGD Vương Thừa Vũ và bà Nguyễn Thị M – Chức vụ: Chuyên viên quan hệ khách hàng bán lẻ (Theo văn bản uỷ quyền số: 545/2021/UQ-OCEANBANK.05.02 ngày 04/11/2021).

Bị đơn: - Anh **Nguyễn Văn L**, sinh năm 1985.

- Chị **Nguyễn Thị P**, sinh năm 1987.

Đều địa chỉ: Đội 13, thôn Ht, xã H, huyện M, Thành phố Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về khoản vay nợ các bên đều thừa nhận:

Anh **Nguyễn Văn L** và chị **Nguyễn Thị P** đã ký Hợp đồng tín dụng số:169/2016-HĐTD/OCEANBANK.310 ngày 14/12/2016 với Ngân hàng TM TNHH MTV Đ với số tiền là: 300.000.000đ (*Bằng chữ: Ba trăm triệu đồng*). Mục đích vay tiêu dùng gia đình; lãi suất vay là 11,2%/năm có điều chỉnh định kỳ 03 tháng/lần theo biên độ + tối thiểu 3,5%/năm, phương thức vay mở tài khoản thấu chi. Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi trong hạn. Quá trình thực hiện hợp đồng anh Nguyễn Văn L và chị Nguyễn Thị P đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán định kỳ vào ngày 25 hàng tháng cho ngân hàng nên khoản vay đã chuyển sang toàn bộ nợ quá hạn kể từ ngày 05/06/2018. Số tiền còn nợ tạm tính đến ngày 14/02/2022 là **286.716.809 đồng** (*bằng chữ: Hai trăm tám mươi sáu triệu, bảy trăm mười sáu nghìn, tám trăm linh chín đồng*). Cụ thể: Nợ gốc là **222.902.081** đồng và khoản nợ lãi quá hạn là: **63.814.728** đồng.

2.2 Về phương án trả nợ:

Các bên thống nhất phương án cứ ngày 10 dương lịch hàng tháng, bắt đầu từ tháng 4/2022, anh L và chị P phải thanh toán tối thiểu cho ngân hàng TMHH MTV Đ số tiền 15.000.000 đồng ưu tiên trả vào nợ gốc trước, cho đến khi thanh toán xong toàn bộ tiền nợ gốc, nợ lãi cho ngân hàng.

Kể từ ngày 15/02/2022) anh Nguyễn Văn L và chị Nguyễn Thị P vẫn phải tiếp tục chịu lãi theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết với ngân hàng trên dư nợ gốc cho đến ngày anh Nguyễn Văn L và chị Nguyễn Thị P tất toán được toàn bộ khoản vay.

2.3 Về xử lý tài sản thế chấp các bên thống nhất:

Để đảm bảo cho khoản vay trên anh L đã ký hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất thuộc thửa số 33-2, tờ bản đồ số 10; diện tích 195,5 m² tại xã Hợp Tiến, huyện Mỹ Đức, TP. Hà Nội, đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo số phát hành CE 415572, số vào sổ cấp GCN: CS-MĐ 01925, do Sở tài nguyên và môi trường thành phố Hà Nội cấp ngày 07/11/2016 cho ông Nguyễn Văn L đã được công chứng thế chấp số 08966.2016/HĐTC; quyền số 04TP/CC-SCC/HĐGD ngày 14/12/2016 tại văn phòng công chứng Đông Đô. Các tài sản trên đất là nhà cấp bốn và các công trình xây dựng khác, anh L và chị P đều thống nhất là tài sản thuộc sở hữu của anh L và chị P không liên quan đến người khác. Hiện tại đất không có tranh chấp về chủ sử dụng.

Trong trường hợp anh Nguyễn Văn L và chị Nguyễn Thị P trong 03 kỳ trả nợ liên tiếp hoặc có tổng 03 kỳ trả nợ vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo như đã thỏa thuận về phương án nợ đối với Hợp đồng tín dụng nói trên thì Ngân hàng TM TNHH MTV Đ được đề nghị Cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mãi tài sản

thế chấp đã được công chứng thế chấp số 08966.2016/HĐTC; quyền số 04TP/CC-SCC/HĐGD ngày 14/12/2016 tại văn phòng công chứng Đông Đô để tranh toán vào khoản vay nợ của anh L, chị P cho ngân hàng.

Trường hợp phát mại tài sản thế chấp trên, giá trị thu được từ các tài sản này không đủ thanh toán cho khoản vay nợ thì anh L và chị P còn phải tiếp tục thanh toán nốt khoản dư nợ còn lại cho Ngân hàng TM TNHH MTV Đ.

2.6 Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/NQUBTVQH14 ngày 30/12/2016: Anh L và Chị có giấy xác nhận hộ cận nghèo năm 2022 nên được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng TM TNHH MTV Đ số tiền đã nộp tạm ứng án phí là **7.000.000** đồng theo biên lai số 0038740 ngày 14 tháng 12 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Đức.

Ghi nhận sự tự nguyện của ngân hàng về các chi phí tố tụng xem xét thẩm định tại chỗ do ngân hàng nộp đã chi, Ngân hàng TM TNHH MTV Đ tự chịu.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Mỹ Đức;*
- *Chi cục THA Mỹ Đức;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Bùi Thị Hồng